

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 giữa:

Bà **Ka S**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số B, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long (thị trấn C (xã A (cũ)), huyện C, tỉnh Bến Tre (cũ)).

Ông **Trần Đức M**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Hẻm A đường L, phường B (phường L, thành phố B (cũ)), tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Ka S và ông Trần Đức M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Ka S và ông Trần Đức M thỏa thuận giao con chung là Ka Ánh T, sinh ngày 17/01/2009 cho bà Ka S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Bà Ka S có khả năng nuôi con không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Bà Ka S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000920 ngày 19/6/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4- Lâm Đồng (Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc (cũ)). Hoàn trả lại cho bà Ka S 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng (1);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4- Lâm Đồng (1);
- UBND xã Bảo Lâm 4 (xã B' Lá, huyện Bảo Lâm (cũ)), tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa